TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 437/2020/DS-PT Ngày 02 - 12 - 2020 V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong.**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Việt Trung;**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng;**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông **La Tương Lai** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Vỏ Trung Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 402/2020/TLPT-DS ngày 16/10/2020 về việc tranh chấp "Bồi thường thiệt hại tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 68/2020/DS-ST ngày 04/8/2020 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 490/2020/QĐ-PT ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Văn Thị A**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Ấp X, xã Hhuyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Văn Thị A: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1957 (có mặt) (là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 18/5/2020).

Địa chỉ: Số 125/3 L, tổ 10, khu phố 8, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1962.

2. Bà **Phan Thị Hồng H**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp X, xã Hhuyện C, tỉnh Tiền Giang.

*Người đại diện hợp pháp của bị bà **Phan Thị Hồng H**:* Anh **Nguyễn Tiến Đ**, sinh năm 1990 (có mặt) (là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2019).

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Văn Thị A; bị đơn ông Nguyễn Văn L1, Phan Thị Hồng H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo bản án sơ thẩm, ông Nguyễn Văn D - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Văn Thị A trình bày:

Bà A là chủ sỡ hữu căn nhà có diện tích 56m^2 (ngang 4m; dài 14m) cột bê tông, vách tường, gác lửng, mái tole, nhà cấp 4, tại ấp X, xã Hhuyện C, tỉnh Tiền Giang, liền kề với nhà của bà A là nhà của ông L1, bà H. Vào ngày 05/5/2018, ông L1 và bà H có xây lại căn nhà nâng cấp lên nhà kiên cố. Khi tiến hành thi công thì ông L1, bà H có thuê Kobe đào 04 lổ cột, đóng cừ, bơm cát, việc làm trên đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến căn nhà của bà A cụ thể như sau: Vách tường và nền nhà phía sau bị nứt, nhà thì bị lún ngã về phía sau, hướng xuống sông Ba Rài và có thể sụp đổ bất cứ lúc nào. Đến ngày 18/6/2018, nhà bà A bị hư hỏng nghiêm trọng nên Ủy ban nhân dân xã H, huyện C đã yêu cầu gia dình bà A dời đi nơi khác để được an toàn. Từ lúc nhà ông L1, bà H nâng cấp sửa chữa thì bà A cũng đã nhiều lần yêu cầu ngưng việc sửa chữa vì ảnh hưởng lớn đến nhà của bà A, nhưng ông L1, bà H vẫn tiếp tục xây dựng. Đến ngày 09/8/2018, Ủy ban nhân dân xã Hội Xuân có tiến hành hòa giải nhưng không thành. Nay bà A khởi kiện yêu cầu ông L1, bà H bồi thường thiệt hại làm hư hỏng nhà của bà A là 65.561.000 đồng, theo Chứng thư giám định xây dựng ngày 22/01/2019 của Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn.

* Bị đơn ông Nguyễn Văn L1 trình bày:

Ông và vợ là bà H có căn nhà có diện tích khoảng 87,34m^2 (ngang 6,58, dài 13,28) tại ấp X, xã Hhuyện C, tỉnh Tiền Giang. Từ năm 2015, căn nhà của ông bà đã xuống cấp, do bị lún và xạt nền nên ngày 05/5/2018, ông bà tiến hành sửa chữa để gia cố lại nhà và có thuê Kobe để ép cừ bê tông, không có bản vẽ, thiết kế. Ngày 23/5/2018, ông bà cho xây nền móng và đổ đà kiềng, sau đó tiến hành bơm cát, đổ sàn. Còn nhà của bà A bị nứt trước khi ông bà xây dựng lại nhà. Đến ngày 13/6/2018, do có thiên tai dòng sông chảy xiết nên 05 hộ dân ở đây đều bị sụp lún và rạn nứt, nguyên nhân do nhà bà A đã cất lâu năm, không có đóng cừ mà chỉ xây dựng đà kiềng. Ngoài ra bà A còn buôn bán các mặt hàng gạo, xi măng, phân bón, than đá đầy kín trong nhà nên dễ bị sụp lún. Nay bà A khởi kiện yêu cầu ông bà bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 65.561.000 đồng thì ông không đồng ý. Tuy nhiên, ông cũng thừa nhận rằng ông bà cũng có lỗi một phần nên ông đồng ý hỗ trợ cho bà A 50 bao xi măng để sửa chữa lại nhà.

* Anh Nguyễn Tiến Đ - đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Phan Thị Hồng H trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của ông L1. Đối với chứng thư giám định thì anh không đồng ý vì không thể hiện thiết bị giám định là gì, nền nhà có kiên cố hay không, nhà bị nghiêng bao nhiêu độ. Bà A không có hình ảnh thể hiện trước khi ông L1, bà H xây dựng thì nhà của bà A không bị nứt. Ngoài ra, nhà của bà A bị nứt, lún còn do xe chở Sầu riêng, tàu thuyền qua lại nhiều. Do đó, bà H cũng không đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản theo yêu cầu của bà A, mà chỉ đồng ý hỗ trợ cho bà A 50 bao xi măng để sửa chữa lại nhà.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 68/2020/DS-ST ngày 04/8/2020 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, đã áp dụng các Điều 288, 584, 585, 589 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26, Điều 157 và Điều 165 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Văn Thị A.

2. Buộc ông Nguyễn Văn L1 và bà Phan Thị Hồng H có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Văn Thị A tiền chi phí khắc phục, sửa chữa nhà 32.780.500 đồng và tiền chi phí giám định, thẩm định 10.000.000 đồng, tổng cộng 42.780.500 đồng (Bốn mươi hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn năm trăm đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà A có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông L1, bà H chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn L1 và bà Phan Thị Hồng H phải chịu 2.139.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Văn Thị A được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Văn Thị A 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 15989 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 19/8/2020, nguyên đơn bà Văn Thị A có đơn kháng cáo yêu cầu: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

* Ngày 19/8/2020 bị đơn ông Nguyễn Văn L1 và bà Phan Thị Hồng H có đơn kháng cáo yêu cầu: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Chứng cứ hai bên cung cấp còn nhiều mâu thuẩn, Công ty Cổ phần giám định, thẩm định Sài gòn không có chức năng giám định tư pháp về xây dựng. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật dân sự và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Văn Thị A và ông Nguyễn Văn L1, bà Phan Thị Hồng H; Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét Chứng thư giám định số 180703480/TGG ngày 22/01/2019 của Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn,

Nhận thấy: Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn có tư cách pháp nhân thực hiện việc giám định, thẩm định theo hồ sơ pháp lý thì công ty thực hiện chức năng thẩm định về giá được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá. Thẻ Thẩm định viên về giá do Bộ tài chính cấp. Công ty không có chức năng Giám định tư pháp xây dựng, cá nhân và đơn vị thực hiện chức năng giám định phải đủ điều kiện theo thông tư 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 và Nghị định 62 của Chính phủ ngày 01/7/2016, Thông tư 09/VBHN-BXD ngày 30/3/2020 của Bộ xây dựng quy định: Bổ nhiệm giám định viên Tư pháp xây dựng phải được Bộ xây dựng hoặc UBND cấp Tỉnh bổ nhiệm và phải đủ điều kiện năng lực theo điều 5 Nghị Định 62. Do đó cấp sơ thẩm căn cứ vào chứng thư giám định số 180703480/TGG ngày 22/01/2019 của Công ty Cổ phần Giám định Thẩm định Sài Gòn làm căn cứ để xét xử là không đúng theo qui định pháp luật. Tuy nhiên Tòa cấp sơ thẩm cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục hướng dẫn đương sự liên hệ công ty có thẩm quyền Giám định Tư pháp nhưng các đương sự không thực hiện, nên đây là không là lỗi chủ quan của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Do chưa có căn cứ xác định nguyên nhân gây thiệt hại, cần thiết phải hủy án, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm xet xử lại, thực hiện việc giám định lại theo qui định pháp luật và đồng thời đưa những người có liên quan tham gia tố tụng như chủ xây dựng công trình xây dựng, chủ xe kobe vv…để xác định lỗi và trách nhiệm liên đới bồi thường. Ngoài ra tại biên bản phiên tòa ngày 28 /7/2020 thư ký phiên tòa là Bà Đặng thị Thảo L2 (bl 96) nhưng tại bản án lại ghi thư ký phiên tòa Bà Phạm Tiểu T (bl 101, 104) là sai sót.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do án bị hủy nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Tuyên xử:

Hủy bản án Dân sự sơ thẩm số số 68/2020/DS-ST ngày 04/8/2020 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân huyện C xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm và Dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Văn Thị A 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005745 ngày 19/8/2020/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Trả lại cho Ông Nguyễn Văn L1, bà Phan Thị Hồng H số tiền 600.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005743 ngày 19/8/2020/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Tiền giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- THADS huyện C;
- Đăng cổng thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong